

Số: 60/2025/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 28 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 32/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 07 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phan Thị C, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm Q, xã A, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Phan Văn T, sinh năm 1974.

Trú tại: Xóm Q, xã A, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị C và anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phan Thị C và anh Phan Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phan Văn M, sinh ngày 31/01/2009 cho anh Phan Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến lúc trưởng thành. Giao cháu Phan Văn C1, sinh ngày 13/06/2016 cho chị Phan Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến lúc trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Phan Văn T và chị Phan Thị C.

Cháu Phan Thị Khánh H, sinh ngày 23/5/2007 đã trưởng thành nên anh Phan Văn T và chị Phan Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: chị Phan Thị T1 thỏa thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị T1 được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T1 đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu (nay là phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Nghệ An) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000 448 ngày 16 tháng 07 năm 2025. Trả lại cho chị T1 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Nghệ An;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Nghệ An;
- UBND xã An Châu, Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Kim Dung